



atc-automation.com.vn

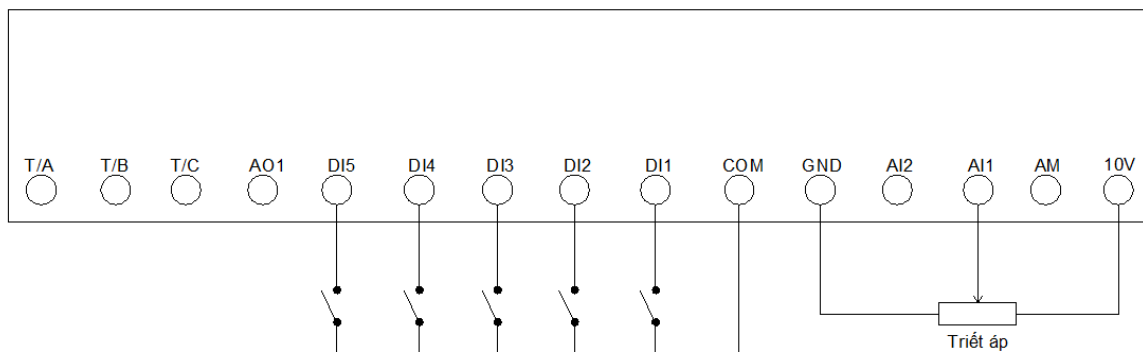
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CƠ ĐIỆN TỬ ĐỘNG HÓA ATC

HỖ TRỢ KỸ THUẬT  
01657.421.607

HỖ TRỢ BÁN HÀNG  
0983.551.890

# HƯỚNG DẪN CÁCH ĐẦU DÂY VÀ CÀI ĐẶT CƠ BẢN CHO BIẾN TẦN INVDS

## 1. Cách đấu dây.



- Tín hiệu vào Analog: AI1 - GND, AI2 - GND VÀ AI3 - GND.
- Tín hiệu vào Digital: DI1 - COM, DI2 - COM, DI3 - COM, DI4 – COM và DI5 - COM.
- Tín hiệu ra Analog: AO1 - GND.
- Rơ le đầu ra: T/A, T/B và T/C. TA - TC thường mở, TB - TC thường đóng.

## 2. Cài đặt thông số.

- Màn hình ban đầu khi khởi động biến tần sẽ hiển thị tần số 0.00Hz. Nhấn **Programming “PRGM”** để vào phần cài đặt.
- Màn hình hiển thị có 3 level:
  - o Level 1: P0, P1... Tham số.
  - o Level 2: P0.00, P0.01..., P1.00, P1.01... Chức năng tham số.
  - o Level 3: 0, 1... Giá trị tham số.



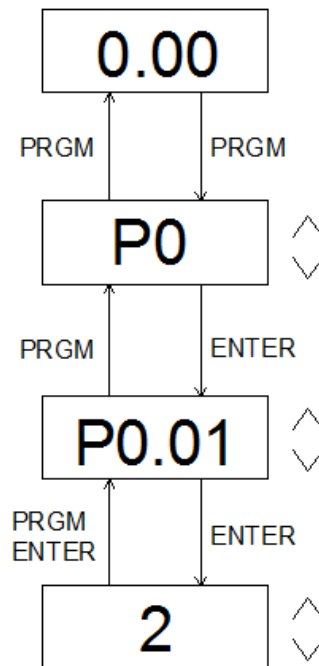
atc-automation.com.vn

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CƠ ĐIỆN TỬ ĐỘNG HÓA ATC

HỖ TRỢ KỸ THUẬT  
01657.421.607

HỖ TRỢ BÁN HÀNG  
0983.551.890

- Để thay đổi giá trị tham số nhấn nút **Shift key “<<”**, lưu giá trị tham số nhấn **ENTER** và quay lại nhấn **PGRM**.
- Ngoài ra, trên màn hình biến tần có nút **REV/JOG** dùng để chỉnh chạy thuận ngược, để dùng được bạn phải cài đặt trong mục P7.
- Bên dưới là hình ảnh cơ bản khi cài đặt biến tần INVDS.



- **Các tham số chính:**
- P0.02: Chọn nguồn lệnh điều khiển.
  - o 0 là điều khiển trên mặt biến tần.
  - o 1 là điều khiển bằng nút nhấn hoặc chuyển mạch.
  - o 2 là điều khiển qua giao tiếp với cổng serial.
- P0.03: Chọn nguồn điều khiển tần số.
  - o 0 là cài đặt Digital (Tần số hiện tại P0.08, UP/DOWN có thể sửa đổi, không lưu khi tắt nguồn).



atc-automation.com.vn

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CƠ ĐIỆN TỬ ĐỘNG HÓA ATC

HỖ TRỢ KỸ THUẬT  
01657.421.607

HỖ TRỢ BÁN HÀNG  
0983.551.890

- 1 là cài đặt Digital (Tần số hiện tại P0.08, UP/DOWN có thể sửa đổi, lưu khi tắt nguồn).
- 2 là điều khiển qua chân AI1.
- 3 là điều khiển qua chân AI2.
- 4 là điều khiển trên mặt biển tần.
- 5 là điều khiển qua chân DI5.
- 6 là điều khiển qua lệnh MS.
- 7 là điều khiển qua Simple PLC.
- 8 là điều khiển qua PID.
- 9 là điều khiển qua truyền thông.
- P0.17: Thời gian tăng tốc.
- P0.18: Thời gian giảm tốc.
- P1.01: Cài công suất cho động cơ.
- P1.02: Cài điện áp cho động cơ.
- P1.03: Cài dòng điện cho động cơ.
- P1.04: Cài tần số cho động cơ.
- P1.05: Cài tốc độ quay cho động cơ.
- P4.00: Tín hiệu vào DI1. Tương tự cho P4.01 đến P4.09.
  - 0 là không cài đặt.
  - 1 là lệnh chạy thuận.
  - 2 là lệnh chạy ngược.
  - 3 là điều khiển chạy chế độ 3 dây.
  - 4 là điều khiển chạy thuận theo các tham số cài đặt.
  - 5 là điều khiển chạy ngược theo các tham số cài đặt.
    - Ví dụ: Dùng DI1 để chạy thuận cài là 1, DI2 chạy ngược cài là 2.
- P9.00: Chọn bảo vệ quá tải cho động cơ.
  - 0 là không bảo vệ.
  - 1 là bảo vệ.

*\*Chú ý: Khi đã chọn công suất động cơ cùng công suất với biến tần thì mục P1 không phải cài đặt.*



atc-automation.com.vn

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI CƠ ĐIỆN TỬ ĐỘNG HÓA ATC

HỖ TRỢ KỸ THUẬT  
01657.421.607

HỖ TRỢ BÁN HÀNG  
0983.551.890

❖ Các tham số phụ trợ.

- P0.01: Chọn chế độ điều khiển.
  - 0 là điều khiển vector tốc độ không cảm biến.
  - 1 là điều khiển vector tốc độ cảm biến.
  - 2 là điều khiển V/F.
  
- P0.08: Tần số lớn nhất.
- P0.14: Tần số nhỏ nhất.
- P6.10: Chọn chế độ dừng
  - 0 là giảm tốc để dừng.
  - 1 là dừng tự do.
- P9.01: Hệ số quá tải cho động cơ.
- P9.04: Bảo vệ quá áp.
- P9.06: Bảo vệ quá dòng.
- P9.07: Bảo vệ chạm đất.
- P9.09: Thời gian reset lỗi.